

khai. Vừa rồi khi quan sát chúng, tôi cảm thấy lạ lùng khi biết mình hấp dẫn được chúng, vì gnome nhận ra tôi có khả năng thấy chúng và nói chuyện nếu tôi muốn, mà đồng thời chúng cũng muốn tránh xa tôi, vì tinh linh không muốn bị người lạ quấy rầy. Đa số tinh linh thích chuyện mới lạ nhưng các chú này không thích chuyện thay đổi, bất cứ là điều chi. Nhìn ngắm chúng là điều thú vị, vì gnome khác biệt so với đa số tinh linh, và lấy được lòng tin của chúng cũng là chuyện vui. Từ từ từng chút một, chúng chậm chạp làm quen với ta và sẵn lòng nói vài điều. Nhưng hiểu rõ các điều ấy cũng khó vì chúng liên quan đến đời sống bí ẩn của tinh linh. Cái thích thú nhất trong các điều này là tinh linh coi đá như bạn và là sinh vật linh động.

Mà gnome nghĩ đúng, vì đá thực tình sống động. Ít nhất chúng có khả năng đáp ứng mù mờ, tuy nghe hơi lạ. Trải qua bao thời gian những hòn đá lớn già lão bắt đầu có cá tính một cách chậm chạp, tùy theo tính chất căn bản và kinh nghiệm của chúng. Khi nói tới đáp ứng, tôi muốn nói hòn đá già cỗi có thể cảm nhận dù rất mơ hồ, lòng thích hay không thích một ai nếu nó đã gặp người ấy nhiều lần. Nếu ai có thói quen tới ngồi trên hòn đá thường thì hòn đá có thể có cảm tưởng thích hay không thích họ. Không phải chuyện xảy cho bất cứ ai, mà chỉ cho ai có cảm tình với hòn đá trong lòng, hay ai đã kinh nghiệm sự giao cảm với thiên nhiên.

Ở Úc tôi có vài kinh nghiệm với đá. Tôi luôn luôn dành cảm tình đặc biệt cho đá, như tình thương cho chó mèo. Tại Sydney có một hòn đá đặc biệt mà tôi hay đến chơi, ngồi hàng giờ nhìn ra cảng. Hòn đá biết khi tôi đến và ngồi lên nó, và đá cho ra một cảm giác hài lòng, tuy mơ hồ nhưng giống như của con chó tôi lúc tôi về sau khi vắng nhà nhiều tuần. Cảm được phản ứng của đá làm tôi khoan khoái, vì nó hòa vào cảm giác của biển và cây cối quanh tôi. Nó cho tôi sự hòa điệu rộng lớn. Khi tôi đứng lên về, hòn đá tỏ ra buồn bực, không hiểu tại sao tôi lại bỏ đi. Thật đáng tội nghiệp vì hòn đá cố hết sức để cảm nhận mà chỉ có được cảm xúc mù mờ. Giống như ta thấy người câm điếc tìm cách nói lên ý họ.

Trong những đoạn dưới đây tôi trích lại kinh nghiệm của người biết về chuyện này hơn tôi. Tôi biết vài hòn đá tả trong đó, nằm ở một công viên lớn tại Úc. Viên đầu tiên nằm ở bờ suối, có rễ cây to quấn đây.

"Tìm hiểu về sự cấu tạo của sinh vật đơn giản này, ta thấy thể sinh lực có tổ chức khá rõ ràng, ít nhất ở hòn này và những hòn khác, khởi đầu cho bộ máy tâm thức. Hòn đá có tinh thể đá là chất ở cõi trần, thể sinh lực và một thể tinh cảm vừa chớm. Thể sinh lực làm bằng chất ether, chiếm cùng chỗ như phần sa thạch vật chất mà nở rộng hơn một chút; thể tinh cảm lại rộng hơn chút nữa. Thể sinh lực có cái mà trước đây chưa thấy, như một cái nhân thấy trong tế bào. Nhân ấy có vai trò đặc biệt để ghi nhận kinh nghiệm, cho phép ai có thiện cảm với đá giúp thêm được sự nảy nở và tăng trưởng của nó. Để tay lên đá cũng đủ khiến năng lực truyền qua nó và hòn đá thích thú điều ấy và sử dụng được năng lực. Đó là nói về bề mặt đá, nhưng nếu dòng năng lực được hướng thẳng tới cái nhân, lực sẽ lan ra khắp sinh vật, tựa như tuôn chất gì vào cơ thể và trái tim luân chuyển máu đi khắp người.

"Có cá tính không phải là chuyện lạ với đá. Tìm hiểu thêm ta thấy có ba trường hợp giống như trên, và chắc còn nhiều nữa. Nó cho thấy tâm thức kim thạch lạ lùng thô sơ đang linh hoạt chúng, cho ta cảm tưởng một mô kiến thức phong phú chưa hề được khai quật đang chờ đợi người.

"Hòn đá vừa nói tỏ ra thân thiện trong vòng khả năng của nó, cho thấy mầm mống tình thương và lòng biết ơn, và sẵn sàng đáp ứng với hết sức mình. Trong tương lai khá xa nó sẽ phát triển thành sinh vật thân thiện, tận tụy, trung thành rất mực với bạn bè, gần như lệ thuộc vào đối tượng mà nó tôn thờ.

"Hòn đá thứ nhì nằm ở con đường đã có từ xưa nhưng nay ít được dùng, khác xa với sinh vật vừa nói. Thay vì cởi mở với tinh thần của người, nó gạt bỏ hẳn, nói lên ý rõ ràng là 'đi chỗ khác, để tôi yên'. Nó tiến hóa còn kém hòn trước nhưng đã khởi đầu có sức mạnh và lòng quả quyết trong đá, cho thấy một quyết tâm cứng như sắt trong tương lai kèm với lòng ích kỷ và không kể đến người khác. Tiên đoán như vậy về đá có vẻ xa vời, viễn vông nhưng cái mầm nằm rõ nên thấy hoa trái kết quả về sau không khó. Một phần lớn của đá bị cắt để làm đường, có

thể điều ấy có liên can đến tính không thương người của đá.

"Hòn đá thứ ba rất to nằm ở vách núi sừng sững, hình mái, nhô ra như cái mái bên trên cái hang nhỏ lạ kỳ, chỉ leo lên được bằng lối khó trèo. Bên trong có một cái hang khá dài và xem ra hang được dùng trong trường hợp thú vị. Có thể dân chạy trốn một nhóm thổ dân khác đang rượt với lao dài, anh bắt gặp cái hang này lúc chạy ngang qua và leo lên như khi, trong tích tắc nhóm kia chạy đến và mất dấu, cho rằng anh đã lọt hố rồi. Chuyện ly kỳ ấy thành một biến cố lớn lao trong cảnh sống đơn điệu của hòn đá, để lại ấn tượng thật mạnh mẽ và rõ ràng tới nỗi khi ta nhìn vào tâm thức nó, hòn đá lập tức sống lại cảnh ấy, y như một ai trải qua kinh nghiệm lạ lùng sẽ kể lại nó khi có dịp. Hòn đá cũng ý thức đôi chút về khung cảnh trước mặt, khó mà nói nó thấy nhưng ấn tượng lưu lại trong đá làm ta có thể nói nó cảm được, và biết những thay đổi xảy ra ở đó.

"Hòn đá thứ tư có quá khứ đặc biệt hơn hết. Đó cũng là tảng đá có mái nhưng con người đã bị dùng để tế thần lúc xa xưa trong cái hang bên dưới, tới nay nó vẫn còn không khí ghê rợn bám quanh. Nhìn sâu vào tâm thức đá người ta dễ dàng thấy lại những cảnh kinh hãi mà nó đã chứng kiến, nhưng cái lạ lùng là không hình ảnh nào ghi đậm nét như với hòn đá thứ ba. Ta có thể nói nó không quan sát kỹ bằng ! Mặt khác mỗi phân tử của đá thấm đượm nỗi khủng khiếp làm rủn người không tả được, thật mơ hồ mà cũng thật sâu đậm, khắc không xóa nhòa trong tâm thức và thành một phần của đá tới mức như là cái không thể thiếu trong sự sống của nó. Nhưng nó cũng có một niềm vui thích quái dị, một cái ác khó hiểu truyền kiếp, lạ lùng mà ngôn ngữ đương thời không có tên để gọi. Đá không có tâm thức rõ ràng về chuyện ấy, không có gì ngoại trừ cơn mơ xấu xa, đen tối, trôi chậm và xấu xa không tên. Người ta tự hỏi nó sẽ phát triển thành tương lai bi thảm nào."

(Trích từ *The Personality of Rocks*, C.W.Leadbeater, Fritz Kunts)

Qua đoạn trích này, ta thấy sức sống của đá kỳ diệu biết bao lần hơn ta tưởng. Đối với nhiều bạn đọc phần này có thể lạ lùng và không thể tin được. Có lẽ một trong những lý do khiến ta trở nên già lão, cùn nhụt và mất liên lạc với thế giới những sinh vật sống động là vì ta không thể thấy sự sống quanh ta, phủ nhận không tin những gì mà ta không thể dùng tay sờ mó hay nhìn bằng mắt thường. Cái nhìn của ta vì vậy bị giới hạn, bởi kinh nghiệm trực tiếp hóa ít ỏi, và con người già sớm, đời sống hóa buồn tẻ đơn điệu. Nhưng khi ta chịu khó một chút, tin và cả thí nghiệm vài điều mới đầu xem ra lạ lùng hay có vẻ điên, ta sẽ bắt lại được nét vinh hiển của thiên nhiên, mẹ của mọi sinh vật, và nhờ đó trẻ trung lại, cái trẻ trung vốn là sự sống. Với tôi, đời sống vô hình mà tôi vừa tả - nhất là các bạn nhỏ, cây cối mà tôi sẽ nói về sau, tinh linh rừng và tinh linh vườn- mang nhiều ý nghĩa hơn tôi có thể nói. Nếu đọc giả theo dõi những chương sau không e ngại mà cố gắng cảm thông, và tìm cách thấu hiểu với sự sống tôi biết, tôi tin rằng bạn sẽ tìm được hạnh phúc mới và sự hiểu biết mới về các vấn đề của sự sống.

Trái đất mà ta ở có đông đầy những sinh vật dễ thương, duyên dáng và vui tươi như đã tả. Vườn, sân, rừng núi, khắp nơi quanh chúng ta chứa đầy tinh linh, và ta sống trong thế giới mà mọi vật rung động với sức sống. Nếu ý thức trọn vẹn điều ấy, ta sẽ bắt được cái bí ẩn đúng thực của chuyện trường xuân.

TINH LINH VƯỜN

Trong các sinh vật sống trên mặt đất, một trong những nhóm quan trọng nhất có liên quan đến rừng và vườn, luôn cả hồn cây. Có lẽ cách tốt nhất để trình bày những tính chất đặc biệt của những tinh linh này là tả sinh vật của từng nhóm tự nhiên, theo rừng và theo vườn.

Có nhiều loại tinh linh vườn. Loại nhỏ nhất cao bằng cây nến, thường là hình dạng nữ, cỡ 25 - 30cm với đầu chừng 5cm, mặt người ở chỗ ánh lửa của nến, thân hình màu xanh trái táo sáng, hay màu vàng với da mặt sậm. Cánh tay và bàn tay cân đối, chân mờ hơn, ngắn và cũng thấy bàn chân. Tinh linh đặc biệt này hình như làm việc với cây hoa nhỏ trồng viền lối đi như hoa mười giờ và cây nhỏ mọc thành cụm. Chúng không đáp ứng nhiều với các sinh vật khác hay biến cố bên ngoài thế giới nhỏ bé của chúng; phản ứng của chúng còn rất sơ khai tuy biết thương yêu và ghen tị nhau hay cho cây cỏ mình nuôi. Chúng háo hức với tinh cảm mới lạ vì đó là cách để chúng học hỏi. Một nhóm bốn hay năm tinh linh thường bay là là trong khu vườn nào xanh tươi hấp dẫn.

Kể đó trong đám hoa uất kim hương (tulip) và cây tương tự có tinh linh cao chừng 30cm, giống người nhiều hơn tinh linh nến, nhưng vẫn giống bóng hơn là người thật vì có đường nét viền là ánh sáng tím nhạt mà không có thân thể cứng chắc. Vài kể có khuôn mặt dài thanh tú như mặt nai. Ta không thể lẫn chúng với người, không phải chỉ vì thân xác nhỏ mà còn bởi vóc dáng ngộ nghĩnh và quá đổi mảnh mai. Tứ chi giống người thật đấy nhưng bàn tay và bàn chân không hoàn toàn. Ngón tay và ngón chân có nhiều kiểu, đôi khi bàn tay giống chân mèo con hơn. Bao quanh người là chất trong suốt giống như lân tinh, có màu hồng và tím nhạt xinh đẹp.

Khu vườn mà tôi đang tả có những khóm hoa pensées, quanh chúng nhiều sinh vật xinh xắn thanh nhã bay lượn giống như bướm, hiện hữu không lâu. Chúng bé tí, chừng vài phân có gương mặt giống như hoa pensée. Thân rất giống như thân chuồn chuồn hay của bướm, thon dài và hẹp hơn khuôn mặt nhiều. Cả thân và đầu chừng 10cm và gương mặt chừng hơn 2cm. Chạy dọc từ cổ xuống hết thân hình là hai mảnh giống như đôi cánh mỏng, không dùng để bay mà chỉ để tô điểm cho đẹp. Gương mặt và thân hình màu da người có pha chút tím nhạt và màu hoa cà; đôi cánh cũng có màu tương tự nhưng sặc sỡ và sáng hơn. Trong chỉ vài phút ngắm hoa tôi thấy bốn cô nàng như vậy, lượn quanh những chậu hoa pensée để trên thành cửa sổ. Như vậy trong thế giới vô hình cũng như hữu hình, sự sống tràn đầy và tinh linh dễ dàng gặp nơi nào có hoa y như bướm.

Qua đến tinh linh vườn hay thấy, về nhiều phương diện đó là tinh linh điển hình, và là mẫu người ta nghĩ đến khi nói về tinh linh. Đó là sinh vật tôi đã tả ở chương ba. Mảnh vườn này có nhiều tinh linh lớn, cao chừng 45 - 60cm, rất giống người về nhiều mặt. Chúng có mắt, mũi, miệng và cả tai, tóc như len thường là màu nâu sậm như vỏ cây. Khuôn mặt thì như các tinh linh khác, không cân đối như mặt người vì mắt và mũi xa nhau, khiến chúng luôn luôn có vẻ hiếu kỳ. Mà thực vậy, các sinh vật này vô cùng tò mò. Ta cũng thấy lạ lùng khi mới nhìn và thấy chúng không có lông mi hay mí mắt. Mặt màu nâu vàng óng, còn thân thể lúc nghỉ và không 'diện' thì có màu xanh ngọc bích, làm ta nhớ đến những con cánh cam màu xanh lục chói sáng rõ thấy vào mùa xuân. Tay chân giống y hệt người dù chân hơi có hình tam giác. Trọn người cho nét hân hoan. Chúng chơi đùa trong cây tử đinh hương (lilacs) lúc tôi ngắm chúng. Bởi có óc thông minh cao nhất so với loại khác trong vườn, chúng giám thị việc làm của những tinh linh thấp hơn ở đó.

Cái hồ nhỏ trong vườn có một loài tinh linh mà tôi không có tên để gọi, nên tạm cho chúng là tinh linh 'suối'. Hồ do vài con suối chảy vào, ở những chỗ nước tuôn trong đất ra có sinh vật kỳ lạ, dài ngoằng giống như con sứa; phần thấy rõ nhất cái đầu mờ, hơi có màu xanh, nhạt dần vào thân hình có vẻ xanh, gần như không có

cổ. Thân hình tan loãng thành như những tua mỏng mảnh, mơ hồ, đi khá sâu vào đất. Tinh linh như lấy sức sống từ trong lòng đất dù cùng lúc rõ ràng là chúng có liên hệ với nước. Thấy ngay là nước suối có tính tươi mát sống động và là nguồn sống cho chúng. Sinh vật lạ lùng này thường lẩn quẩn ở chỗ nước từ đất trào ra, đầu chỉ lú lên khỏi nước, bập bênh nhấp nhô chậm chạp.

Trong cái nhà kính nhỏ tôi thấy vài tinh linh như loài bướm đã nói nhưng dài hơn chừng 3 - 5cm và giống người nhiều hơn, còn thí y hết về những mặt khác. Rõ ràng là sau một thời gian kinh nghiệm trong nhà kính, tinh linh giống bướm đã chuyên biệt hóa về việc thúc cây cho lớn của người. Sinh vật rất mảnh mai, thanh tú.

Còn có những tinh linh khác góp phần vào sức sống của vườn, đó là cây. Chẳng hạn ở giữa vườn có cây hồ đào lớn, xinh đẹp, mọc đơn độc một mình. Sinh khí của tất cả tế bào linh động trong cây hợp lại thành sức sống của thực thể mà ta tạm gọi là tinh linh cây, hay hồn cây. Như vậy, đó là sinh vật mà cây là cơ thể của nó, hòa tan vào nó. Sinh vật là một phần căn bản của cây, không thể đi ra ngoài khỏi cây một khoảng cách nào như tinh linh bay lượn quanh bụi hoa. Không cây nào mà không có tinh linh cây, nhưng không phải lúc nào ta cũng có thể thấy nó, vì nó chỉ xuất hiện khi nào muốn vậy. Tuy nhiên tâm thức cây đôi lúc có thể phóng chiếu ra ngoài và khoác lấy hình thể. Hình này cũng giống hình người, nhưng như trọn cái bóng kéo thật dài và thật mỏng. Vài tinh linh cây có cá tính mạnh mẽ còn đa số không có gì đáng nói cả. Cây hồ đào lớn tuổi này rất dễ thương và tươi tắn, khi nào tinh linh khoác hình dạng thì nó lấy hình người da đỏ cao lớn, da nâu giống như vỏ cây, mũi cao, tóc mờ mờ, mắt là hai chấm tròn đen. Nó không đẹp lắm, nhưng duyên dáng, hết sức vui vẻ yêu đời và thân thiện. Nó cho ta cảm tưởng đó là ông lão khôn ngoan, tươi tỉnh, và bản tính thật dí dỏm.

Vườn rộn rịp vào lúc bình minh, vì luôn luôn vào lúc này trong ngày ân lành được rải xuống trái đất, thực sự có năng lực khơi tỉnh và tinh linh bận rộn thu nhận nó rồi ban rải đi. Việc ấy cũng khởi sự hoạt động trong ngày của chúng. Chúng ngừng chơi lúc bình minh để làm việc trở lại. Tinh linh coi mặt trời như là quả cầu ánh sáng vĩ đại, ban phát sinh lực, là nguồn của mọi sự sống vì chúng lấy chất nuôi dưỡng chính yếu từ tia sáng mặt trời. Thấy như chúng thu hút ánh sáng đi xuyên qua người, gần như 'ăn'. Ngoài việc thu hút năng lượng để duy trì cơ thể mình, chúng giúp hướng dẫn năng lượng mặt trời vào việc tăng trưởng của cây.

Tinh linh có liên hệ thú vị với cây, coi nó như bạn, không tiến hóa bằng chúng nhưng ít ra hơn về điểm có thân hình rắn chắc và vững chãi. Chúng thích cây, cho cây đáng trọng, có giá trị và tốt lành, mà đồng thời nghĩ mình cao hơn vì cây không thể di động như chúng.

Tinh linh tỏ ra lưu tâm đầy tinh thần với thú vật, trong vườn này có le le, vịt và thiên nga trắng; dân cư thần tiên hay xuống hoặc đứng trên bờ dốc trên cao nhìn xuống đời sống của các con vật này một cách vui vẻ. Chúng gần bó mật thiết với những loài này và thông dong đi lại giữa đám, nghĩ về chúng như ta nghĩ về chó nhà, chỉ có điều chúng thấy như đồng hàng hơn với vật. Sinh vật luôn luôn tìm cách giúp mấy con này hết sức mình, và vịt ngỗng cũng đáp ứng lại, vì giống như hầu hết thú vật, chúng thấy được tinh linh.

Con chó nhà khá to hay nằm ngoài vườn lơ mơ, phát ra cảm giác khoan khoái, mù mờ, dính tới việc nhặt được xương hay đào lỗ trong vườn. Nỗi sung sướng mơ hồ biểu lộ qua màu hồng nhạt, đôi khi có lẫn nét kích động cho màu đỏ, hay màu xanh gan tị lúc chó ta ghen với mèo cùng nhà, hay lòng kính yêu màu xanh da trời dành cho chủ. Những trạng thái ấy làm tinh linh thích thú theo dõi, thường chúng không để ý mấy đến chú chó, nhưng tôi tin chắc là chó ta thấy được sinh vật, ít ra vài kẻ nếu không thấy hết. Chó ta coi tinh linh là chuyện rất thường. Có lúc tinh linh tránh nếu chó ồn ào, hay làm chuyện khác thường. Tuy vậy tôi nghĩ nó xem tinh linh như là vật rất mờ, xa xôi. Chúng cảm thông sâu đậm khi thú vật sung sướng hay đau khổ -nhất là nỗi vui sống vì đó là bản tính nổi bật của tinh linh. Chúng cũng thích thú khi vịt con mới nở lẫm chẫm bước ra. Những dịp như vậy tinh linh tỏ ra hào hứng hơn là trong đời sống thường ngày của thú vật. Nói cách khác, chúng đáp ứng với bất cứ những gì liên quan đến tiến trình sáng tạo trong thiên nhiên, chuyện mà tinh linh luôn luôn đóng vai trò tích cực.

Vì lý do đó, đời sống của tinh linh vườn vào mùa xuân khác hẳn những mùa còn lại trong năm.

Tinh linh nhìn người với sự hiếu kỳ. Thí dụ chúng luôn luôn nhìn vào chủ vườn lúc họ cho vịt ăn, xem họ là sinh vật cao hơn mình. Nhưng về nhiều mặt khác, chúng chỉ làm lơ vì coi người là loài khác chúng. Mặc dầu vậy sinh vật chú ý tới người và nhìn ngắm họ để ránh hiểu. Ở đây gia đình này tin có thể giới tinh linh nên nói chung, chúng đáp lại với tình cảm rất thân thiện tuy rất ít khi con người biết gì về sự hiện hữu của chúng. Trong vườn, chúng luôn luôn nấp sau bụi cây lén nhìn người rồi quay lại với công việc của mình, coi ta là chuyện thường. Chúng thích em bé đang chơi ở góc vườn. Bé con gần gũi chúng hơn là người lớn, vì trẻ hồn nhiên, năng động và chúng thích tính khí đó, nên thương mến trẻ.

Như đã nói, bình minh là lúc tinh linh khởi sự làm việc. Chúng bắt đầu một ngày bằng cách tụ nhau vui vẻ trong một chốc, bàn về công việc trong ngày, đủ để tuôn rải nỗi vui của chúng cho thế giới chung quanh. Chúng tràn ngập sung sướng và mọi vật xem ra hết sức diễm lệ đối với chúng. Sương lấp lánh trên lá làm chúng vui, hân hoan với sự đáp ứng của cỏ, hoa khi ngày mới bắt đầu. Mỗi tinh linh bay lượn bay lượn quanh cây mà nó có trách nhiệm, tìm xem có gì sai lạc và cách nào tốt nhất để giúp cây, tương tự như bác sĩ đi thăm các giường bệnh. Nhưng nó không nghiêm trang làm vậy; khi mọi việc tỏ ra tốt đẹp hay khi nó đặc biệt hài lòng với hoa, tinh linh xẹt tới lui quanh khóm hoa để biểu lộ sự thỏa mãn trong lòng. Nó tỏ cảm giác bằng hành động và la cà quanh hoa nào đó trong một lúc, làm như đó là em bé của nó, vuốt ve âu yếm, chú ý thật nhiều đến hoa. Cảnh tượng thật đáng yêu. Dĩ nhiên chúng không dành cả ngày để chỉ làm vậy vì chúng muốn nghỉ tay vài lần trong ngày; khi nào muốn chúng ngưng việc và tụ lại với nhau, chia sẻ niềm vui sống. Chúng luôn luôn bay lượn, nhảy nhót đó đây. Vào giữa trưa chúng ngưng một lúc bỏ đi ra, nhưng đến tối chúng ngưng hẳn việc. Khi đó chúng thường họp nhau lại, luôn luôn tràn ngập niềm vui. Đôi khi chúng nằm nghỉ cạnh hoa mà chúng thích nhất, chỉ nghỉ mà không chợp mắt.

Những điều này tôi nghĩ là đủ để tả cảnh sống của tinh linh trong vườn ta có. Lẽ tự nhiên ở vùng nhiệt đới và nơi đặc biệt trồng cây cảnh thí nghiệm thì có nhiều loại hơn. Tôi hy vọng độc giả có thể thấy là khi nhìn từ bên trong khu vườn là nơi đáng yêu, đầy nét thần tiên vượt xa nét mỹ lệ của cây cối hay chim chóc mà ta quen thuộc. Thực vậy, cảnh tinh linh nấn lượn lơ, vẻ thanh nhã chập chờn, màu sáng rỡ của tinh linh bướm cùng lòng vui vẻ rộn ràng hạnh phúc của tinh linh vườn biến khu vườn thành vùng đất thần tiên. Ta có thể nói rất sát sự thực rằng đời sống tinh linh là tột đỉnh, thành quả rực rỡ nhất của khu vườn, làm nó thành nơi dưỡng thần tươi mát. Tinh linh sung sướng làm việc chung với người, hợp tác để tạo ra nơi đáng yêu cho tất cả vui hưởng, và nếu có thêm nhiều người biết rằng tinh linh hằng hái muốn giúp đỡ thế nào thì vườn hẳn sẽ thành chốn thần tiên ngay trên đất hơn là cái mà ta biết hiện giờ.

## CHƯƠNG VII

### TINH LINH CÂY

Rời bỏ mảnh vườn nhà thân thuộc với cây hoa xinh xắn để quay sang khu rừng, ta cần phải ghi lại rằng cây rất khác với ý niệm thông thường ta có về chúng. Cây cối là sinh vật sống động như con người, chỉ có điều tâm thức kém hơn và không phản ứng với cảm giác nhanh và nhạy bằng ta. Như đã nói, trong mỗi cây có tinh linh cây, là nguồn sinh lực cho nó. Không có cây nào dù nhỏ thế mấy đi nữa, lại không có tinh linh cây. Tinh linh tăng

trưởng cùng với cây và biến mất khi cây chết. Khi muốn tinh linh có thể bước ra khỏi cây một khoảng ngắn và khoác lấy dạng tương tự như người. Còn ở trong cây hình rất mờ mờ, thực ra vô hình vì nó chỉ thành dạng rõ rệt lúc ra ngoài cây. Đa số tinh linh cây giống nhau ở điểm chúng đều cao lêu nghêu, sắc nâu, trông giống như hình người mà trẻ con vẽ: vuông vức, hơi dầy, mắt nhỏ, tóc ít sợi te tua, màu đen. Cố nhiên đây chỉ là hình tổng quát còn tùy theo loại cây như sồi, thông, bạch dương v.v... mà ta có những đường nét khác nhau, cũng như một số cây có bản tính mạnh hơn cây khác, như với người. Có cây mang cá tính độc đáo và có cây không có gì đặc biệt.

Khi ở bên trong cây, tinh linh làm nhiều việc hơn, lo săn sóc cho cây và kiểm soát năng lực của cây. Giống như việc bảo trì cơ thể con người: cây hút hóa chất dinh dưỡng từ đất, nước và không khí, khi những chất này có nhiều tiến trình xảy ra tốt đẹp và tinh linh cây hân hoan. Nỗi vui sướng ấy tác động lên các phản ứng hóa học bên trong cây, làm nó hữu hiệu hơn. Sự việc chẳng khác gì ta yên ổn dùng bữa và lòng thoải mái khi tiêu hóa nó giúp việc xảy ra dễ dàng, còn lo lắng cản trở nó, tuy cây không hề lo lắng. Thỉnh thoảng có một vài chuyện làm tinh linh bước ra khỏi cây. Chẳng hạn nó có thể thấy người mà nó thích và bước ra để nhìn kỹ, tỏ lòng yêu mến của mình. Nhiều bận tôi ngồi dưới gốc và tinh linh bước ra biểu lộ tình thân dĩ nhiên là mơ hồ, rồi nó lại có thể đi theo ta vài thước. Về đêm xem ra chúng có giờ rảnh hơn và có cơ hội họp bạn. Tinh linh nào cũng ra khỏi cây, và nếu người mà nó quý mến ở trong nhà không xa lắm, các tinh linh cây có thể bước ra đi tìm họ. Tôi nghĩ một lý do khiến người ta cảm thấy sợ hãi trong rừng ban đêm là vì những sinh vật này như bước ra khỏi cây và con người bị những sự hiện diện vô hình vây quanh. Nhiều người tưởng như có cả trăm cặp mắt đang dán chặt vào họ mà trên thực tế, quả đúng như vậy ! Tôi không nghĩ tinh linh làm hại ai trong rừng, chỉ có điều làm rung động và cảm giác của chúng khác với ta, làm ta thấy ớn lạnh dọc xương sống.

Dĩ nhiên là cây có thể không ưa một ai đó và tôi đã thấy chuyện như vậy hồi còn bé tí. Vì không chứng kiến tận mắt việc xảy ra, tôi không bảo đảm mọi chi tiết nhưng đã quan sát tinh linh cây liên hệ. Ở Java có cái cây mọc lâu năm, cành lá nó có thể gây nguy hại cho ngôi nhà nên vài người được chỉ định cắt bỏ cành. Mỗi lần ai leo lên cây hay lên mái để làm việc ấy thì có chuyện xảy ra, hoặc anh bị té gãy giò, hoặc treo tay. Vì những việc ấy, không ai muốn nhận cắt cành khiến cái cây được yên thân, và người ta cho đó là do ý xấu của tinh linh cây họ. Tôi có thể phụ họa niềm tin đó với chuyện là hồi còn nhỏ, tôi không muốn chơi đùa dưới gốc cây này, tuy bị tinh linh cây lôi cuốn với hình dạng mạnh mẽ, đầy uy lực. Tinh linh không thích người chút nào cả, vì nhớ lại thời chung quanh mình có nhiều cây thay vì nhà cửa như bây giờ, và thực sự trách móc con người đã làm cho tinh linh hóa cô độc và lẻ loi. Lúc bước ra ngoài để gặp người, sinh vật lấy hình khí to lớn mặt xám, cao chừng 5m. Ở trong cây tinh linh lại cao hơn, như thể việc làm đậm đặc thân hình khi ra ngoài đã dồn lại vật chất của các thể thanh cho ra khối lượng nhỏ hơn.

Nói chung, cây thường có cảm tính với người, và chúng khác hẳn tinh linh vườn về mặt này. Cây có tính trung thành như chó, nhưng trang nghiêm hơn, không mừng cuống quít hay nhảy lung tung như chó. Tính ấy có lẽ do nó mọc rễ một chỗ. Nhiều người kể cả tôi có dịp chứng kiến một thí dụ về cái đáp ứng nồng nhiệt này, và một số đồng hơn nữa cảm được nó tuy không hiểu trọn vẹn.

Chúng tôi được mời dự buổi trình diễn văn nghệ mừng ngày mãn khóa tại một trường ở California, và học sinh dựng một vở kịch về tinh linh. Một bé gái rất thích trường của mình đóng vai tinh linh cây sồi xinh đẹp. Có đoạn em từ sau cây bước ra, giả bộ như chính từ trong cây đi ra, và nói chuyện với cây là nhà mình một cách âu yếm. Khi nói 'Cây thương mến ơi', em nói với tình cảm chân thật, ý tưởng lại tha thiết hơn vì em sắp phải rời trường. Bởi vở kịch nói về tinh linh, do trẻ con diễn, và vì cử tọa có thiện cảm và đồng điệu, khi em nói những lời ấy nó kêu gọi tinh linh thực của cây. Sinh vật đáp lại bằng cách bước ra với tình thương mến dào dạt, mạnh tới mức làm rung động trọn khán giả, nhiều người chảy nước mắt mà không rõ tại sao. Bé gái cũng xúc cảm mạnh mẽ. Đây là thí dụ rõ ràng cho thấy tình cảm tinh linh dành cho người, khi ta hiểu chúng đúng đắn. Tinh linh nói

trên hiện ra dáng to lớn nhưng hiền hòa, đầy thiện ý, khác xa với tinh linh cây ở Java.

Sự khác biệt của tinh linh cây không rõ rệt như với các giống chó. Ta đã nói về tinh linh cây hồ đào, nay ta có thể nói về cây sồi, thông và bạch dương. Trong cánh rừng nhỏ tôi có dịp ngắm cây sồi rất đẹp, hiền lành, có tinh linh cao chừng 5m dáng dấp tây phương. Mặt trái soan, đều đặn, dễ coi và giống người. Tinh linh sậm màu, tóc đen. Tinh linh cây nào mà tôi đã thấy cũng có chút màu nâu, từ đỏ vàng của cây hồng mộc (redwood) đến nâu xám của cây bạch dương. Hẳn đây là màu căn bản nhưng cũng có sự liên hệ giữa màu vỏ cây và màu của tinh linh trong bất cứ cây nào, màu tinh linh có lẽ lấy từ số và vỏ cây.

Tinh linh cây thông sậm màu, mặt vuông vức có lốm màu xanh lục đậm trong thân. Sinh vật cho cảm tưởng thành thật và thẳng thắn, tuôn ra sự hòa điệu. Ông không cao lắm, chừng 3m nhưng đầy vẻ rắn rỏi, uy lực, tóc đen (sợi thô như các trường hợp khác) và mắt cũng đen. Tinh linh bước ra khỏi cây chầm rãi, nhìn quanh một cách sâu sắc. Bản tính vật không cương cường như cây sồi, cái thực sự nói lên tính hùng tráng phái nam.

Đường như dạng mảnh mai của tất cả tinh linh cây có liên hệ đến thân cây và dòng sinh lực trong đó. Tinh linh cây con nhỏ bé và lớn dần khi cây từ từ tăng trưởng. Chúng có óc thông minh giới hạn, và chỉ ra khỏi thân cây khi tinh linh già hơn bảo đấy là việc phải làm. Nói tổng quát thì hình tinh linh cây hóa tròn hơn khi nó ở trong cây, thuận theo đường nét của cây. Khi bước ra ngoài nó đẹp lại nhiều, y như thân người có bề dày thua bề ngang.

Tôi cũng quan sát một cây phong non mọc gần đó ở ven bìa rừng. Nó trưng nhiều tính 'da đở' hơn những tinh linh khác. Diện mạo sặc sỡ, trong khi cây hồ đào cho cảm tưởng là một lão chiến sĩ da đỏ oai nghi, cây phong này đầy nét trẻ trung hơn hở. Nhìn chung sinh vật có màu nâu vàng, kèm màu đỏ tươi và vàng, thấy ngay là có liên hệ đến màu lá phong vào mùa thu. Trên đầu thay vì tóc anh chàng lại đeo một vòng lá màu thu, càng cho anh vẻ hội hè, và anh lấy làm hãnh diện về thời trang của mình lắm.

Chung quanh ngôi nhà tôi đang ngồi viết có một ít cây bao quanh, phần lớn là cây bạch dương. Rừng không xa lắm nên dễ dàng so sánh sự tương phản sự sống của những cây rải rác gần thành phố hay trong thành phố với khung cảnh ở đây, khi cây quanh nhà là một phần của rừng. Cây hồ đào lẻ loi bị tách rời bạn bè đã còn rất ít liên lạc với cây khác, đứng ra không còn chút nào, nên nó quay sự chú ý sang người và vật, cho kết quả trí não cây tăng hơn cảm xúc. Nơi đây rừng cho cây cảm giác họ hàng thân thuộc với đồng loại, nên chúng lưu tâm vào đời sống của loài hơn là về người, tuy cũng tỏ ra rất dễ thương với ta. Gần đây một số cây bạch dương mọc giữa nhà và bìa rừng bị chặt làm củi, những cây còn lại tức giận và không mấy thân thiện với người nữa. Cây không thích bị chặt, cũng như tinh linh không muốn cây hoa bị nhổ, bởi sự sống của tinh linh cây gắn liền vào sự sống của cây.

Cánh rừng này khá gần nơi thị thành, rộng hơn công viên ở thành phố, ấp ủ cảm tưởng đợi mong. Đời sống cây không có gì bảo đảm vì con người can dự vào. Cánh rừng đặc biệt này cho ta cảm giác trẻ trung. Cây cối sống chung và có tinh thần ái với nhau, nhưng cũng chú ý rõ ràng tới người chung quanh, chúng coi ta là sinh vật lạ lùng ngoài chúng. Về phần con người hay nghĩ cây chỉ để dùng làm củi đốt, cho bóng mát hay để trang trí, mà rất ít khi xem chúng như là cá nhân xinh đẹp hay sinh vật có sự sống. Cây cảm nhận điều này và điều ấy gọi nên trong cây tinh thần cộng đồng, vì chúng ý thức rằng chúng là một loài, và con người là một loài khác.

Tôi cần phải nói rõ là cây có phản ứng rất chậm, mất một thời gian dài để thấu đáo kinh nghiệm mới. Hiểu biết của chúng giới hạn, nên khi ta nói cây nghĩ thế này, cảm thấy thế kia, nó có nghĩa chúng tỏ ra một cách mơ mơ màng màng so với người. Và đương nhiên có sự khác biệt giữa các cây. Dù vậy, khi một cánh rừng bị đốn chặt không thương tiếc, những cây còn lại có cảm xúc mạnh mẽ đủ loại: tổn thương, mất mát, cảm thấy bị cô lập tuy thiên nhiên có sự bình thản của triết gia và biết có những điều không tránh được. Ta lý tưởng hóa cảnh rừng như là nơi quang đãng trống trải, còn với tinh linh và cây thì rừng lý tưởng là nơi có nhiều cây, bụi rậm và thú hoang. Cây và tinh linh thấy ràng buộc mật thiết vào nhau và có tinh linh thường lại nơi cỏ, hoa, và bụi rậm mọc chen nhau, nhưng nếu mọi việc gọn ghẽ ngay hàng thẳng lối quá thì tinh linh lại không thấy hấp dẫn để tới. Ý tưởng

của người và của tinh linh có thể dung hòa nếu ta xen kẽ vùng quang đấng với vùng cây cối mọc tự nhiên. Nhiều người sẽ cho rằng đây nhìn như thế tỉnh cảm quá, vì ta cần phá rừng cho con người sống. Cái đó đúng, nhưng đời sống văn minh tây phương chúng ta hoang phí lẫn tàn ác, nhu cầu của rừng và của đất không làm động lòng người trung bình trong xã hội. Tôi có dịp đi khắp vùng tây bắc Mỹ hiện giờ là vùng lâm sản lớn nhất thế giới, và tôi thấy dặm này rồi dặm kia nối tiếp nhau chỉ toàn là vùng hoang trơ trụi, chỉ còn lại những gốc cây đứng im. Nó cho ta ý niệm về nỗi kinh hoàng nhìn gốc cây bị thiêu và không có bóng dáng sự sống nào, không thấy tinh linh trong khi nơi này trước kia là thế giới thần tiên nhộn nhịp, biết rằng những cây tùng, cây bách, cây thông hùng vĩ đã bị đốn ngã và có khi để nằm mục rữa.

Trên xa lộ Pacific gần Vancouver có một cánh rừng tuyệt mỹ gồm những cây mọc từ thuở ban sơ của địa cầu. Khi thấy lần đầu, nó là một trong những khu rừng đẹp đẽ nhất mà tôi đã gặp trong đời, với vô số tinh linh và cảm giác hân hoan chan chứa. Nhưng lần sau tới thăm, tôi thấy kinh hoàng vì một nửa cây đã bị chặt, chỗ mà trước kia đây vẻ diễm lệ nay xấu xí, hoang tàn. Cảm giác của những cây còn lại là run rẩy chờ việc khiếp đảm xảy ra, tuyệt vọng đợi bị đốn ngã, bởi chớ quên là cây không thể bỏ chạy. Tôi nghe thuật là chính phủ và nhiều người đã đề nghị công ty lâm sản một số tiền hay rừng ở nơi khác để họ đừng chặt khu rừng đặc biệt này. Nó là một trong những vùng hiếm hoi những cây ban sơ còn sót trên trái đất. Hãy nghĩ đến hàng ngàn người đi trên xa lộ Pacific không còn được xuyên qua giữa khu rừng diễm lệ ấy nữa !

Khu rừng ngay trước nhà chúng tôi ở New Hampshire tượng trưng cho rừng mùa hè ở khắp nước Mỹ, từ miền viễn tây và cực nam. Tinh linh cây đã nói sung sướng với khu rừng và hân hoan thích thú. Chúng thích đứng trong đất, cảm ánh sáng mặt trời tràn xuống người và gió thổi qua lá cây. Nó cho chúng cảm giác đang nhảy múa. Cây thích gió luôn cả bão, vì nó cho chúng cảm giác thích thú khi đứng yên thẳng người vững chãi, mà lại đu đưa trong bão. Chúng không thích bị đánh gục, nhưng nếu có thì là chuyện tự nhiên, như thế đó là trận chiến sẽ có một hay vài kẻ chết và đời sống kết thúc là vậy. Bao quanh chúng là đời sống phong phú của tinh linh, thú rừng chạy tới lui lo chuyện của chúng hay đùa giỡn và cây ghi nhận tất cả, chúng cảm thấy lòng che chở âu yếm và hân hoan với hoa cỏ và thú rừng, vì tất cả nhờ chúng mà có.

Lẽ tự nhiên trong khu rừng như thế đời sống tinh linh rất đa dạng. Có những loài ta đã thấy ở vườn nhà, chỉ khác đôi chút vì sự sống trong rừng có khác với sự sống trong vườn. Có nhiều loại tinh linh hơn, chẳng hạn loại bé tí cao 30cm, màu nâu vàng chói sáng có đường nét người mờ như tinh linh cây vậy. Mặt giống khi con hơn là giống người, ở trong chỗ nhiều rêu, chăm sóc cây dương xỉ và rêu. Rồi có nhiều chú gnome màu nâu và vàng chói đã tả, cũng như tinh linh xanh đậm tuyệt sắc cao chừng 45cm bay lượn trong bụi cây rậm rạp. Lại còn tinh linh nước dưới suối, nhỏ người, mảnh mai như nước trong màu xanh nhạt, rất giống người tuy chỉ cao 25 - 30cm. Tinh linh nước ngọt thấy không mập tròn quay phúng phính như tinh linh biển.

Ao hồ có cùng loại tinh linh nhưng to hơn, từ 45 - 60cm. Nhưng tinh linh nước ngọt không nhiều bằng tinh linh biển, nơi có vẻ là nguồn gốc phát sinh ra chúng. Rải rác trong rừng có những tinh linh tiến gần đến mức thiên thần, lớn bằng cỡ người và hình dạng như người với màu vàng và xanh lá cây tuyệt hảo. Chúng giúp điều khiển sự sống trong rừng. Trên hết tất cả là một thiên thần trông nom toàn diện: tinh linh, cây cỏ, đồi núi, suối, những cái góp phần nên sự sống của ngài và là trách nhiệm của thiên thần. Ngài có cá tính mạnh mẽ và thung lũng là một phần của cơ thể ngài, y như thân cây là cơ thể của tinh linh cây, chỉ khác là trong trường hợp này thiên thần có trí tuệ và cảm xúc ngang với người, và là một đơn vị ngang với ta, hay hơn nữa. Khi hiện ra thiên thần có dạng người rất thanh tú, mặt nhẵn nhụi trẻ trung, tóc đen sợi mảnh, gương mặt sắc nét cương cường, bao quanh cơ thể là màu xanh trái táo xinh đẹp. Sự hiện diện của ngài thấm nhuần trọn sức sống của thung lũng và khu rừng.

Tôi sẽ chấm dứt chương này bằng cách tả về rừng hồng mộc (redwood) ở bắc California, không phải công viên quen thuộc ở miền nam và giữa tiểu bang này, nhưng là rừng nguyên thủy ở phía bắc tiểu bang. Đây là rừng



hồng mộc cổ xưa duy nhất với nhiều cây vĩ đại. Chúng làm ta cảm kích sâu xa, vì ta cảm được là chúng hết sức cao tuổi, đã hiện diện qua bao thời đại và biết được bí mật của sự sống. Mỗi cây có cá tính riêng biệt. Một tinh linh cây đặc biệt trông như người da đỏ cao nghều với màu đỏ và vàng, như là đồng đúc. Ông cao hơn 10m, đứng thật hiên ngang. Mắt là hai chấm nhỏ đen, tóc sợi thô rời bù cho thấy một uy lực kinh khủng cùng tinh thần trầm tĩnh, lạng lẽ của người đã sống quá lâu, chứng kiến bao cuộc bể dâu thăng trầm.

Nguyên khu rừng bao la mọc đầy những cây như vậy, và tinh linh của rừng có nét lạ lùng, y hệt như tinh linh cây. Tinh linh trông cũng giống người da đỏ, mặt màu nâu hạt dẻ, mắt nhỏ đen, thân hình cũng cùng màu đỏ và vàng. Chúng cũng cao so với tinh linh thường, từ 90 - 120cm. Cả rừng tràn ngập cảm giác hết sức cổ xưa vạn đại. Chỉ có hai loại tinh linh nhưng chúng rất đông. Tinh linh cây và có thể gồm luôn cả tinh linh rừng, cùng có số tuổi mà ta khó tin. Một số cây mọc từ một đến ba ngàn năm trước, sức sống tụ trên đỉnh cây nhiều hơn với cây thông thường. Chúng tỏ ra đứng đưng, chẳng những vĩ thuộc về thời quá xưa mà còn vĩ chúng quá lớn. Cây đã thấy bao người đi dưới gốc mình, thấy bao vật sinh ra và chết đi, thế nên với chúng mọi vật hiện hữu chỉ là phù du thoáng qua. Tiếp xúc với cây thật khó, vĩ tư tưởng chúng hướng vào thời trước và những biến cố xa xưa, và cần thời gian để làm chúng lưu tâm đến chuyện mới.

Tinh linh rừng thì lại vui vẻ nói chuyện với tôi, đặc biệt chúng muốn biết về xe hơi, vĩ chúng hiếu kỳ muốn chết về máy xe và cách dùng. Chúng nghĩ ta ngồi chum nhum trong cái hộp vuông để di chuyển đó đây là chuyện thật ngộ nghĩnh, vĩ đối với chúng di chuyển chỉ có nghĩa là bay. (Trong một trường hợp khác, tinh linh cũng hỏi một người về xe hơi; chúng thắc mắc khi hai xe đụng nhau, muốn biết đó là trò chơi gì của người ! ) Chúng biết rõ là con người đi bằng hai chân và thấy vậy chậm quá, còn xe hơi thì chúng rất lạ lùng. Tinh linh rừng và cây có hơi giận việc mở đường xuyên qua rừng, dù ở chỗ đang nói không có đường và cây không bị chặt. Cùng lúc, chúng cũng lưu tâm nhiều đến tiến bộ mới mẻ này (đối với chúng). Phải chi ta biết được cảnh sống ngày xưa của rừng ! Tinh linh và thú vật đã chung sống, giúp đỡ nhau tự nhiên hàng trăm năm về trước, và cây với tàng che mọi vật đã có mối tương giao với nhau lạ lùng.

Tinh linh cây thường ra khỏi ngọn để nhìn ngắm thế giới chung quanh, và nói cho nhau nghe chúng đã thấy những gì. Chúng kể nhau nghe về người đã gặp, nhưng ta có cảm tưởng các giống dân ngày trước không xa lạ với cây như ta bây giờ. Vào thời xa lác xa lơ đó, cây và người hiểu nhau và chào nhau mỗi lần họ đi qua. Một tinh linh cây cho tôi thấy hình ảnh trong quá khứ, làm tôi rất đổi lạ lùng. Cây thích sự liên hệ với người khi xưa và tỏ vẻ e ngại về tương lai, nhưng chúng đã học kinh nghiệm từ cả ngàn năm rằng sống và chết rồi cũng qua, nên chúng chờ đợi kết cục đời mình một cách trầm tĩnh.

Nếu mỗi người trong chúng ta vào rừng và thấy, hiểu các tinh linh này, hẳn ta sẽ thấu đáo hơn về năng lực tinh thần của sự sống, cái là tinh hoa của tôn giáo vậy. Sinh vật thật lạ lùng, chói lọi, cao quý và xa vắng dường nào. Nếu tôi có thể ghi lại được ý chúng nói và nghĩ về quá khứ thì hay biết mấy, nhưng giải bày tính chất của sự sống trong rừng mà cây kinh nghiệm thật khó khăn. Kinh nghiệm học từ tế bào trong cây cho chúng biết sinh tồn cực nhọc thế nào. Chúng thấy sự sống quanh mình và biết rất rõ về cái chết, vĩ cây mọc quanh chúng thường bị sét đánh gục. Nhưng cũng giống như tinh linh, cây học được từ kinh nghiệm này là sự sống không hề chết và không hề bị phí phạm. Cây không thể di chuyển tới lui nên ta cho rằng nó có ít kinh nghiệm sống hơn người, nhưng ta đã lầm. Ta không học bằng cách chạy đó đây, mà bằng cách đem vào người kinh nghiệm từ ngoại giới, nhờ đó cảm được nhịp đập của sức sống bên trong. Con người thường tìm cách trốn chạy kinh nghiệm gì gây ra đau khổ, trời mưa thì ta tìm chỗ trú, sự chết đến ta không nhìn. Cây thì để gió mưa vùi dập và tìm cách chịu cho qua. Tôi thấy cây là sinh vật thực tế nhất, và những cây khổng lồ cổ đại này là chúa tể các cây.

## CHƯƠNG VIII

### TINH LINH NÚI

Với đỉnh núi hoa cương vút thẳng lên trời, tuyết phủ trắng, dãy Rocky Mountains trông thật hùng vĩ. Cảnh tượng ấy cho người mới tới núi lần đầu như tôi, leo từ sườn phía đông, một kinh nghiệm không dễ gì quên được. Khi từ từ leo lên độ cao hằng trăm thước trên mặt biển, tôi có cảm tưởng mình đang trên nóc hoàn cầu, nhìn xuống đỉnh cây xa phía dưới, nhưng đỉnh núi tuyết của dãy Rockies lại còn tít mãi trên kia. Cảm giác đầu tiên có khi nhìn cảnh tuyết mỹ này là tôi đang đứng trước những vị vua quyền uy tốt bụng, cai trị một thế giới lộng lẫy.

Có những đại thiên thần đầy quyền năng tại dãy Rockies này cho cảm giác hùng mạnh: trong sáng, thanh sạch, láng láng, vũng vàng. Các ngài cao lớn, uy nghi, ngự trên các đỉnh núi chính của dãy. Thiên thần họp thành nhóm và trông giống nhau. Các vị đã ở đây từ cả ngàn năm nhưng cho ra cảm giác về sức sống trẻ trung, lòng nhiệt thành và sự xác quyết lạ lùng rằng mỹ lệ sau cùng sẽ toàn thắng. Thiên thần có uy lực mà trầm tĩnh, đầm thắm vui tươi. Màu các ngài gợi ý tuyết có ánh hồng. Vẻ đẹp thiên thần mang nét Hy Lạp. Tinh linh quanh các ngài là một ngoại lệ thú vị, vì thiên thần trên đỉnh coi sóc tinh linh không khí, tuyết và trọn những loài khác ngoại trừ tinh linh lửa; tôi tin rằng các ngài còn lo cho những tinh linh hút sâu trong đất.

Vùng tuyết phủ linh động với cơ man nào là sinh vật bé tí, loài của chúng theo lẽ có sự sống ngắn nhưng vì tuyết ở đây không bao giờ tan nên chúng có hình dạng như tinh linh. Sinh vật cao chừng 15 - 30cm, người có vẻ nhám của tuyết thay vì như có lông, mặt là những hình tam giác lồng vào nhau nên gương mặt thật sự với chấm đen cho mắt và miệng có hình lục giác, hai chóp của ngôi sao nhô ra gợi ý đôi tai. Trọn thân hình giống như kén tuyết, vừa có nước trong đó vừa có cả không khí. Trí khôn còn thấp nhưng có nét sáng sủa, tinh sạch, và ở mức độ nhỏ bé của chúng, các tính ấy phù hợp với nét tinh tuyền rực rỡ của thiên thần.

Đôi lúc mây tụ lại chung quanh các đại thiên thần trên đỉnh. Những sinh vật trong mây tới nghỉ trên đỉnh núi, tắm mình trong bầu không khí của thiên thần. Các ngài giống như hải đăng, tỏa uy lực và minh triết cho muôn loài vạn vật. Tinh linh mây cũng đến núi thường, đa số thuộc về tinh linh không khí.

Đá trên núi thuộc loại kết tinh có chứa kim loại, liên kết với những kim loại này là một loại gnome nhỏ, đầy màu sắc lạ lùng: vàng chói, đỏ gần như đen và nhiều màu khác nữa, mặt có nhiều góc cạnh. Chúng cho ta cảm tưởng rất già, mắt như mắt chim, cứng rắn, sáng như kim loại, bí ẩn và tinh anh. Tinh linh không để ý gì đến con người, vì thực ra chưa bao giờ chúng thấy ta; chúng sống yên ổn trong lòng núi và thấy được thiên thần che chở khi làm công việc của mình.

Ven núi thấp dưới vùng tuyết đóng ta gặp những tinh linh khá giống loại thường: tinh linh bướm màu sắc rộn rã, tinh linh mảnh mai với gương mặt xinh xắn màu êm dịu lướt qua lại trên sườn núi. Chúng là dân cư địa phương, theo nghĩa chúng có tính trong suốt, tươi lành vốn là bản chất của mọi vật sống trên đỉnh cao. Đương nhiên khi xuống thấp hơn, chỗ con người vỡ đất trồng trọt ta thấy loại tinh linh thuộc về những nơi như thế. Nhưng rõ ràng là đặc tính của thiên thần chế ngự sinh vật ở vùng cao hơn và giữa cả bọn có sự hoà điệu vui tươi.

Những đỉnh ở giữa của dãy Rocky là trung tâm đặc biệt của năng lực tinh thần mà đại thiên thần canh giữ và không ngừng tuôn rải ân lành ra chung quanh. Dường như khối lượng kim khí lớn lao trong đá cho thiên thần một nguồn vô tận, một khả năng lâu dài ta tạm gọi là từ lực tinh thần. Nhóm đại thiên thần có đời sống khá lạ lùng, các ngài chia sẻ kinh nghiệm và kế hoạch tương lai. Các ngài thăm viếng từng vị riêng rẽ và theo định kỳ họp mặt cả nhóm. Ngoài kế hoạch lớn lao, thiên thần lại có chương trình hằng ngày bắt đầu lúc mặt trời mọc, khi các ngài hướng về phương đông thu hút vào mình những tia sáng mặt trời rồi tuôn rải cho khắp vùng trong núi năng lực

của một ngày mới. Hoạt động gia tăng cho đến trưa, ngưng nghỉ một chốc rồi giảm từ từ cho đến khi mặt trời lặn và thiên thần có trạng thái lặng lẽ êm dịu. Tối đến, nhiệm vụ của các ngài đối với tinh linh và núi non giảm bớt, nên thiên thần có dịp thăm viếng và hỏi han nhau. Các ngài ý thức phần việc của mình dưới sự hướng dẫn của Thiên thần Châu Mỹ trong sự tạo hình của lục địa này, theo đó các ngài thủ vai trò quan trọng và đôi khi cố ý giúp đỡ cả từng cá nhân.

Dãy núi Blue Mountains ở Úc khá đặc biệt. Xứ sở này có rất lâu đời, và sự sống vô hình của nó cũng đặc thù như thú vật, thảo mộc và đất đá ở đây. Tôi thấy cần phải nói một điều là cái khó khăn tôi gặp khi viết cuốn sách này nằm ở điểm tôi muốn viết về tinh linh, chứ không phải về thiên thần, mà không thể nào tách rời hai bên vì sự sống cả hai đan kết chặt chẽ vào nhau. Nhưng tôi sẽ cố nhấn mạnh vào mặt tinh linh.

Mỗi đỉnh có một thiên thần ngụ. Chân núi phía nào cũng thấy đời sống tinh linh quen thuộc nhất trong vùng. Trong trường hợp của dãy Blue Mountains không có mấy loài khác nhau vì trên thực tế, cả châu Úc mọc một loại cây đặc biệt là cây khuynh diệp, và tinh linh liên hệ với nó thì giống hệt nhau, nên chuyện có thể hóa buồn tẻ đơn điệu nếu không nhờ chính tinh linh là sinh vật rất thú vị. Loại thông thường quanh chân núi có mặt màu nâu nhạt, vuông vức, đầy đặn, thân thể màu xanh, cao từ 60 - 90cm người thon như tinh linh cùng loại ở khắp nơi. Chúng cho cảm giác linh hoạt, mà đồng thời cả sự nhẩn nại, vì chúng đã đối đầu với bao nhiêu là thủ thách trong cuộc sống nếu so với tinh linh chỗ khác, và đã học tính kiên trì hơn. Ốc thông minh chưa phát triển, còn lừ đừ chậm chạp nhưng được cái quyết tâm khi đã nhất định làm việc gì. Tinh linh xanh rất hợp với khung cảnh lạ lùng nó sống. Ta thấy kính sợ trước tuổi đời quá cao của chúng, và núi có không khí lạ lùng, xa vắng làm ta nghĩ đến sự lẻ loi. Núi giống như người đứng gác thành trì xưa cũ của nền văn minh xa lạ, chôn chân mọc rễ vào lòng đất, vững vàng mạnh mẽ với những chuyện dị kỳ của thời ấy. Nhưng cái cho ta ấn tượng mạnh nhất là không có cảm giác được đón chào thân thiện mà là sự cảnh giác dỗi chùng và nhẩn nại. Núi hoàn toàn chưa có tính người, vẫn còn trong tình trạng sơ khai, và ta cảm kích nghĩ rằng mình được tiếp xúc gần gũi với sự sống và năng lực như trong thời hoang dã mà Haeckel gọi là thời Lemuria.

Trên cao một chút của sườn núi có tinh linh màu xanh ngọc bích, hơi nhỏ hơn tinh linh xanh dương ta vừa nói, mặt nhọn hơn nhưng thông minh và vui sống hơn. Màu xanh ngọc bích sáng rỡ tương phản mạnh mẽ với màu xám xanh hơi tối của cây, màu đỏ đậm của đất và màu xám của đá. Chúng cử động nhanh nhẹn làm ta nhớ đến những con kangaroo đang nhảy lẹ làng chung quanh. Tinh linh rất chú ý đến thú vật và tìm cách giúp chúng với hết sức mình. Chúng nhìn ta lom lom khi ta leo núi. Ở đây cũng như trên cao kia có nhiều sinh vật đã tả giống gnome, tương tự như tinh linh gặp ở Grand Canyon tại Arizona, và cố nhiên chung quanh có năng lực hiền từ của cây khuynh diệp. Một tinh linh cây trườn mình khỏi cây và nhìn tôi chăm chăm. Ông cao chừng 2,10m, mặt rất dài hình trái soan cỡ 30cm hay hơn mà chỉ rộng chừng 15cm, rậm nắng. Thân cũng thuôn dài hình bầu dục màu xám bạc rất dễ yêu. Nét mặt không rõ rệt, cho ta cảm tưởng tinh linh tự hào với sức của mình. Dầu vậy tôi rất thích tinh linh già lão của cây khuynh diệp và kết bạn được với nhiều kẻ trong bọn. Họ rất tốt lành tuy không kém phần tinh nghịch và nhiều khi tôi vòng tay ôm, vỗ về họ đầy tình thương mến, tinh linh cảm nhận được điều này và luôn luôn đáp ứng lại. Tôi cũng thường hay hỏi ý kiến họ về nhiều việc, và bởi họ quá già, cái nhìn của họ thấm nhuần triết lý về sự sống đã trải qua bao niên kỷ và chịu đựng bao khó khăn. Cuộc sống của cây không dễ dàng và họ đã phát triển sức mạnh khi tranh đấu để sống.

Cao hơn thế nữa có những tinh linh đáng chú ý. Chúng màu đỏ như đất, nét mặt lạ nhưng xinh tươi và nhu có màn sương bạc che phủ. Đi qua khỏi bầy sinh vật duyên dáng này, ta gặp chính vị thiên thần núi. Ngài to lớn và nếu so với những thiên thần khác thì hình dáng hơn gầy, mắt xanh sâu thẳm, lông mày đậm nét, gò má cao, mũi to, miệng đầy đặn, trợn gương mặt là nét uy quyền hòa hợp với mỹ lệ. Da sạm nắng như người bao phủ một màu xanh đậm. Tôi đứng kính cẩn trước mặt ngài nhưng cũng đầy lòng tò mò, ngài đáp lại với cung cách rất dễ

thương làm tôi bạo dạn hơn. Thiên thần rất gần gũi và thân thiết với tinh linh, thú vật và cây cỏ trong vùng trách nhiệm của ngài. Ngài cũng cho tôi một cảm giác về quyền lực trong thế giới còn sơ khai. của ngài. Ngài nhìn cảnh vật chung quanh với thái độ đã hiện diện nơi đây quá lâu, đã thấy quá nhiều nên ngài sống với chuyện đã qua. Nó liên hệ đến giống người lạ lùng từng ngụ nơi đây chực ngàn năm về trước, biến chuyển thiên nhiên đã vùi chôn họ, hằng bao nhiêu bộ lạc, thú vật, tinh linh dị hình đã đến rồi đi trong đời ngài. Vẫn còn vài tinh linh quái dạng ấy trên núi này, nhưng bày đông đúc mà ngài chứng kiến thì đã giảm đi. Chúng nửa người nửa thú, màu nâu và đỏ lạ lùng.

Những đỉnh núi không cao lắm nhưng nổi bật trong vùng và đứng chơ vơ đôi khi cũng có thiên thần chủ trì. Tôi đã thấy một vị như vậy ở núi Constitution trên đảo San Juan tiểu bang Washington. Núi là điểm cao nhất trên đảo, cái gần như là trung tâm của bọn, từ trên đỉnh nhìn ra được cảnh ngoạn mục của hơn một trăm đảo trong vùng. Eo biển còn nhiều ngọn núi bao quanh đỉnh phủ tuyết cả trong mùa hè, nhưng núi Constitution đứng lẻ loi trong đám. Thiên thần núi có quyền uy đặc biệt, rất đáng kể khi so với kích thước của núi. Ngài là vị thủ hộ của trọn vùng đảo và chọn điểm này làm tổng hành dinh cho mình, thấm đượm nó với bầu không khí đặc biệt của ngài. Thiên thần vừa oai nghi vừa trang nhã, tính khí từ tốn, chững chạc nhưng cái nổi bật là minh triết và hết sức khoan hòa. Ngài chú ý rất nhiều đến con người và thật tình quý chuộng họ. Thiên thần muốn duy trì bầu không khí đặc biệt trên khắp đảo và tinh linh chịu ảnh hưởng ấy. Nó khiến chúng thân thiện và sẵn lòng giúp đỡ người vì đó là ý nguyện của thiên thần. Ngài cũng nuôi dưỡng cho mạnh cảm tưởng là sẽ không có hàng rào ngăn cách các loài. May thay con người chịu theo ý thiên thần, một Công viên Quốc gia đã thành lập gồm luôn cả ngọn núi của ngài và một vùng rộng lớn quanh nó, đây là chỗ sinh sống an toàn cho thú vật trong đó có nhiều nai, những thú hoang xinh đẹp và cây sừng sững cao lớn. Tất cả những điều này là cơ hội rất tốt để tinh linh thực hiện ý của thiên thần. Tôi cũng nghĩ là ngài đã tìm cách gieo ý tưởng của mình vào đầu óc người sống trong công viên hay quanh núi, vì tình thân thiện chân thật với người của thiên thần làm ngài hiểu và hướng dẫn họ, ngay cả đời sống con người trên đảo cũng lặng lẽ và cảm thông được với ngài vì là nơi tương đối hẻo lánh.

Tinh linh dưới chân núi có nhiều loại, lên tới đỉnh cũng gồm những loại có bản chất khác nhau. Một loại thông thường nhất là tinh linh rừng màu tím dịu dàng, khuôn mặt rất mờ, hiện diện từ bãi biển lên tới gần trên đỉnh. Sinh vật hết sức yêu kiều, cử chỉ duyên dáng; trên cao loại thường thấy có màu xanh và nhiều loại khác nữa, nhưng cái đáng chú ý nhất là chúng hết sức thân thiện. Chúng rụt rè nhìn người leo núi tỏ vẻ thích thú. Có lẽ cái chúng thích nhất là hươu nai, cảm thấy có tình liên đới gần gũi. Cao tít trên núi có nhiều hồ, đây là chỗ ở của những loài tinh linh xinh nước xinh đẹp, màu xanh dương có thoảng xanh ngọc bích, thân hình giống người thật cân đối, mảnh mai, phủ quanh với chất mờ mờ. Biển quanh chân núi thẳng đứng thêm sự hiện diện của tinh linh biển vào chuyện, và tăng vẻ phong phú cho thế giới thần tiên diễm ảo của vị thiên thần.

Điều đáng kể nơi đây là nó không phải chỉ là chỗ an toàn cho thú vật mà thôi, mà cũng là nơi nghỉ ngơi đặc biệt cho tinh linh và cả thiên thần từ đảo khác, và thiên thần trong đất liền nữa. Sự kết hợp đáng yêu của biển, núi, hồ và rừng được bảo vệ tạo nên một chỗ rất ngoạn mục, và cá tính mạnh mẽ của vị thiên thần thu hút những vị khác tới đây để hỏi ý kiến và đề nghị thay đổi. Ta có thể nói thiên thần nơi đây là vị có tiếng tăm trong vùng. Ngài luôn luôn cố gắng đặc biệt để giúp đỡ ai tới núi, theo đường phát triển của riêng họ, và tôi nghĩ nhiều người cảm được ảnh hưởng tốt lành của ngài ngay cả khi họ không biết sự hiện hữu của thiên thần. Cảnh trời biển bao la lồng lộng, đất liền mờ mịt và đỉnh núi tuyết phủ làm rộn rã tâm hồn du khách nhạy cảm, khiến họ có cơ hội tốt đẹp hơn lúc thường để đáp ứng lại ảnh hưởng của ngài, sinh vật lâu đời nhất, khôn ngoan nhất và đầy sức khơi động nơi đây.

Ở Java, nhân vật giúp tôi nhiều nhất lúc tuổi thơ về một số điều mà tôi đang viết, là thiên thần một ngọn núi lớn. Ngài luôn luôn khích lệ một người tới chuyện cao cả, tính vững vàng, chính ngài đã khuyến khích tôi tìm hiểu

thêm hơn nữa về đời sống tinh linh. Thiên thần không những là người bạn đầu tiên tôi có trong giới thần tiên, mà qua bao năm tháng ngài còn là biểu tượng cho thái độ của giới này đối với vạn vật. Cái nhìn của ngài không có chút xấu xa, tiểu tâm. Thiên thần nào cũng có tính ấy, nhưng ngài lộ nét cao cả này một cách đặc biệt, và tiếp xúc hằng ngày với linh hồn như thế gây ấn tượng sâu đậm trong lòng đứa trẻ. Gần như mỗi buổi chiều ngọn núi của ngài đứng nổi bật trong ánh trời tà, với những giải mây đằng sau và quanh đỉnh. Đã nhiều năm tôi chiêm ngưỡng ngọn núi rồi đột nhiên tôi thấy mình đứng cạnh ngài ngay trên đỉnh núi. Ngài đã thành hình để đáp lại lòng ngưỡng mộ, thắc mắc trẻ thơ bao năm qua, cho tôi thấy vóc dáng ngài. Thiên thần cao, màu chàm, với tinh linh màu chàm và vàng óng tụ quanh. Thiên thần tỏa ra tính can cường và kiên tâm đi tới đích, kèm lòng thương yêu chân thật, khoan hòa. Nói cho cùng, người có minh triết và uy nghiêm, hàng bao thế kỷ chăm sóc phần tâm linh một vùng, hẳn biết cặn kẽ sự sống vùng ấy, cảm nhận bén nhạy mọi tư tưởng và tình cảm mỗi ai trong tâm của ngài. Thời gian cho những linh hồn như vậy sự cảm thông, và vị thiên thần này mở rộng tâm ảnh hưởng của ngài bao trùm tôi, tuôn sức sống lên tôi vì tôi đã hướng về ngài.

Núi non như vậy thực sự có thể nâng cao con người tâm thức con người đáng kể, ảnh hưởng đời sống của họ, vì về một số phương diện nó là biểu tượng cho nét cao cả của linh hồn. Ai cũng có thể cảm được điều này về núi nếu họ thực tình coi chúng như bạn.

## CHƯƠNG IX

### TINH LINH NƯỚC

Biển, ngoài cảm nghĩ thông thường của ta như là những lượn sóng xanh nhấp nhô trong gió và cá lội tung tăng dưới sâu, còn có hàng ngàn tinh linh biển thuộc nhiều loại. Chúng là sinh vật của biển như cá vậy, thuộc về nước và chỉ hiện hữu thường trực trong nước mà thôi. Có rất nhiều loài, khác nhau về hình dạng và màu sắc trong những lớp nước khác nhau, nhưng nói chung tôi thấy có ba loài chính

Đầu tiên là những tinh linh sống trên mặt biển trong eo, vịnh gần đất liền. Tôi đặt tên cho chúng là bé nước (water babies), vì trông chúng giống em bé tròn trịa, bụ bẫm, và rất mực hồn nhiên vui vẻ. Ta có thể tưởng tượng ra hình ảnh khá giống chúng là khuôn mặt tròn vành vạnh lớn bằng đĩa tách trà, không có cổ, thân tròn quay khoảng 45cm đường kính, gần như không có chân, hai bàn tay không rõ, giống như chân hải cẩu với ngón tay múa máy khá dễ dàng; tron người mềm mại sáng xanh, mắt to hơn hở, mặt trắng trắng, gần như không có tóc mà có cái như tóc tơ, tai mờ. Tinh linh có thay đổi về màu sắc và kích thước ở vùng biển khác nhau, nhưng hình dáng trên thông thường nhất. Chúng lăn tròn, nhào lộn té vào nhau chùm nhum một đống giữa sóng nước, vui vẻ nô đùa. Tinh linh luôn luôn trong nhóm ba, bốn kẻ hay đông hơn, có khi nguyên bày nhảy cõn, trôi nổi dọc theo bờ. Đây là tinh linh yêu đời nhất mà tôi được gặp và có nhiều cảm tình với người, loài sinh vật chúng cảm thấy tội nghiệp vì khảng khiu và nghiêm nghị, khô khan. Đặc tính khác của chúng là tinh linh có thể truyền sang ta sinh lực, cái mà chúng có dư thừa, bổ khuyết phần dự trữ của ta khi nó hao hụt. Nếu khi quá mệt, ta ra biển và cố tình hấp dẫn vài tinh linh đến gần để nhờ chúng san sẻ bớt phần năng lực của chúng, tôi cho là trong vài phút ta sẽ thành người khác hẳn. Ở Sydney khi mệt, tôi thường ra cầu tàu ở cảng và trong vài phút linh hoạt trở lại, vì các bé nước ở đây bờ biển và vịnh nước mặn, tuy có lẽ bờ California và Florida chúng sôi động hơn. Ta sẽ nói thêm về sau điểm này.